

Bình Định, ngày 18 tháng 03 năm 2021

Số: 272/BC-CTXSKT

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA
CÔNG TY TNHH XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH ĐỊNH NĂM 2020**
(Phụ lục X – Nghị định số 81/2015/NĐ-CP)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Công ty

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Công ty

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Việc trả lương, thưởng cho người lao động căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc, kết quả thực hiện kế hoạch doanh thu và thời gian làm việc của từng người lao động, trong đó phụ thuộc vào các yếu tố: ngạch, bậc lương, mức độ trách nhiệm, mức hoàn thành kế hoạch doanh thu, kết quả bình xét thi đua tháng, năng suất lao động và ngày công làm việc thực tế. Tiền lương phải trả cho người lao động hàng tháng không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính Phủ quy định.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý Công ty: được xác định và trả lương gắn với hiệu quả kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành có không chế mức hưởng tối đa.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch và mức lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề gắn với chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề theo Điều 9, Điều 10 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: được xác định căn cứ vào số viên chức quản lý chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty theo Điều 10 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Công ty:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Căn cứ quỹ lương kế hoạch, Công ty thực hiện việc tạm ứng tiền lương người quản lý hàng tháng không vượt quá 80% quỹ tiền lương kế hoạch và thực hiện phân phối theo Bảng hệ số lương cơ sở do nhà nước quy định và hệ số lương hiệu quả, hệ số xếp loại thi đua của người quản lý.



+ Sau khi tạm ứng 80% tiền lương hàng tháng, kết thúc nhiệm vụ hàng năm, nếu công ty hoàn thành nhiệm vụ đạt kế hoạch, số 20% quỹ lương còn lại sẽ được thanh toán cho người quản lý vào cuối năm. Trường hợp cuối năm, Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, sẽ điều chỉnh giảm trừ tương ứng.

+ Tiền thưởng của người quản lý được phân phối hàng năm tối đa bằng 90% mức trích sau khi được UBND tỉnh đánh giá xếp loại doanh nghiệp; phần tiền thưởng còn lại (10% quỹ tiền thưởng hàng năm) được lập thành quỹ tiền thưởng nhiệm kỳ và phân phối khi kết thúc nhiệm kỳ căn cứ vào kết quả hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ của từng người quản lý.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Căn cứ quỹ lương kế hoạch, Công ty thực hiện tạm ứng lương cho người lao động hàng tháng không quá 85% của quỹ lương kế hoạch và phân phối trên cơ sở:

+ Trả lương và phụ cấp cho người lao động theo ngạch, bậc và chức danh công việc.

+ Trả lương cho người lao động theo năng suất lao động và chất lượng công việc, mức độ hoàn thành kế hoạch doanh thu, xếp loại thi đua ...

+ Trả lương thêm giờ, bổ sung lương dịp lễ, tết, các khoản phụ cấp ...

+ Tiền thưởng của người lao động được phân phối theo kết quả thi đua hàng quý, năm theo quy chế thi đua của Công ty.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty:

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2020)		Năm báo cáo (2021)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động bình quân	Người	72	70	71
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	20.417	20.916	20.945
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	17.640	17.569	17.845
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	1.600	1.475	1.500
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	22.268	22.671	22.705

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2020)		Năm báo cáo (2021)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	4,46	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,4	23,7	23,4
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.303	2.055	2.305
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	38,39	38,41	38,41
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	287,9	256,9	288,1
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý DN	Triệu đồng/tháng	43,19	43,21	43,21

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Công ty thực hiện đúng quy định về chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với viên chức quản lý và người lao động.

- Đề xuất kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: Không./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Công ty;
 - UBND tỉnh BĐịnh;
 - Bộ KH-ĐT;
 - Sở Tài chính BĐịnh;
 - BGD, KSV (để biết);
 - Lưu: VT, KT.
- } (để b/cáo)



Nguyễn Xuân Hạnh